HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24 /2025/NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 10 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 2279/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 626/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*sau đây gọi chung là các Hội thi, Cuộc thi*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học, công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các Hội thi, Cuộc thi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại các Hội thi, Cuộc thi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng kinh phí

1. Việc sử dụng kinh phí phải thực hiện theo các chế độ chi tiêu tài chính hiện hành.

2. Các mức thanh toán được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc.

3. Trong trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức chi cao nhất.

Điều 4. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại các Hội thi, Cuộc thi theo các mức chi như sau:

a) Đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

- Giải nhất: 40.000.000 đồng/giải.

- Giải nhì: 32.000.000 đồng/giải.

- Giải ba: 24.000.000 đồng/giải.

- Giải khuyến khích: 8.000.000 đồng/giải.

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

- Giải đặc biệt: 16.000.000 đồng/giải.

- Giải nhất: 12.000.000 đồng/giải.

- Giải nhì: 8.000.000 đồng/giải.

- Giải ba: 6.400.000 đồng/giải.

- Giải khuyến khích: 4.000.000 đồng/giải.

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các Hội thi, Cuộc thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành.

3. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá, khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Họp Hội đồng giám khảo cấp tỉnh:

- Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi.

- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

c) Họp Hội đồng giám khảo cấp xã:

- Chủ tịch Hội đồng: 400.000 đồng/người/buổi.

- Ủy viên, thư ký: 200.000 đồng/người/buổi.

4. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi, Cuộc thi theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

a) Đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký cấp tỉnh:

- Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng.

- Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

b) Đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký cấp xã:

- Ban Tổ chức: 200.000 đồng/người/tháng.

- Ban Thư ký: 160.000 đồng/người/tháng.

5. Chi hỗ trợ các tác giả đi nhận giải thưởng và cán bộ thuộc Ban tổ chức theo đoàn đi nhận giải thưởng (gồm chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện chi theo chế độ công tác phí và hội nghị hiện hành.

6. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức các Hội thi, Cuộc thi: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức các Hội thi, Cuộc thi phê duyệt gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân tham gia các Hội thi, Cuộc thi; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải.

b) Tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải cho các Hội thi, Cuộc thi (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải).

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải ở địa phương, trong nước và quốc tế.

d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu của các Hội thi, Cuộc thi.

đ) Thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức các Hội thi, Cuộc thi.

e) Tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị hiện hành.

7. Trong trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), có thể áp dụng mức chi cao hơn mức chi quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.

8. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại quy định của Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách địa phương để tổ chức các Hội thi, Cuộc thi tại địa phương.

2. Nguồn kinh phí khác, gồm: Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7: Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định nội dung, mức chi tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An quy định một số nội dung chi và mức chi đối với các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn tỉnh Long An.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 7 (Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu - Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, KH-CN;
- Cục KT văn bản và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ KH-CN;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- TT. Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT (TĐ).

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng